

Tuyên bố Stockholm

Hướng đến đồng thuận về những nguyên tắc hoạch định chính sách cho Thế giới hiện nay

Mười ba nhà kinh tế, trong đó có 4 người nguyên là Kinh tế gia trưởng của Ngân hàng Thế giới, đã nhóm họp trong 2 ngày từ 16-17 tháng 9 năm 2016 tại Stockholm, Thụy điển để thảo luận về những thách thức mà các nhà hoạch định chính sách ngày nay đang phải đối mặt. Cuộc họp này do Tổ chức Hợp tác phát triển quốc tế Thụy điển (Sida) và Ngân hàng Thế giới tổ chức. Nhóm kinh tế gia gồm Giáo sư Sabina Alkire (Oxford), Giáo sư Pranab Bardhan (Berkeley), Giáo sư và nguyên là Kinh tế gia trưởng của Ngân hàng thế giới Kaushik Basu (New York), Giáo sư Haroon Borat (Cape Town), Giáo sư và nguyên là Kinh tế gia trưởng của Ngân hàng thế giới Francois Bourguignon (Paris), Giáo sư Ashwini Deshpande (Delhi), Giáo sư Ravi Kanbur (Ithaca), Giáo sư và nguyên là Kinh tế gia trưởng của Ngân hàng thế giới Justin Yifu Lin (Beijing), Giáo sư Kalle Moene (Oslo), Professor Jean-Philippe Platteau (Namur), Giáo sư Jaime Saavedra (Lima), Giáo sư, người đoạt giải Nobel và nguyên là Kinh tế gia trưởng của Ngân hàng thế giới Joseph Stiglitz (New York) và Giáo sư Finn Tarp (Helsinki và Copenhagen). Cuối buổi họp, nhóm các nhà kinh tế đã quyết định đưa ra một tuyên bố về sự đồng thuận đạt được giữa họ: “Tuyên bố Stockholm”. Nội dung của Tuyên bố như sau:

1 Thách thức phát triển

Thế giới ngày nay đang trải qua thời kì xáo trộn. Các lực lượng toàn cầu đang đem đến cả những triển vọng lẫn hiểm họa. Những tiến bộ công nghệ chưa từng xảy ra có triển vọng nâng cao mức sống nhưng đồng thời lại có tiềm năng dẫn đến thay thế lao động và thất nghiệp cho giới trẻ. Mở rộng thương mại và đầu tư toàn cầu đã đem lại sự tăng trưởng và đưa nhiều nước từ vị trí thu nhập thấp trở thành nước thu nhập trung bình. Nhưng đồng thời, nhiều nhóm người thuộc những nước này bị tụt lại phía sau. Điều này thậm chí xảy ra cả đối với những nền kinh tế phát triển, nơi mà nhiều người đã phải chịu ảnh hưởng tiêu cực từ sức mạnh của toàn cầu hóa. Hơn nữa, mức sống thực ra đang xấu đi tại những quốc gia đang chìm trong chiến tranh và xung đột. Bất bình đẳng tăng lên giữa các quốc gia đang đe dọa sự gắn kết về xã hội và tiến bộ về kinh tế. Suy thoái môi trường và biến đổi khí hậu đang đặt hành tinh vào thế nguy hiểm và đang chờ những hành động có tính phối hợp toàn cầu để giải quyết những mối hiểm nguy đang dần hiện hữu. Đô thị hóa nhanh chóng đang mở ra triển vọng về tăng năng suất nhờ tích tụ nhưng đồng thời cũng làm trầm trọng thêm những vấn đề về nhà ổ chuột, nghèo đói và xung đột ở đô thị.

Những vấn đề trên không thể phủ nhận được những tiến bộ to lớn mà thế giới đang chứng kiến, đó là thu nhập đang tăng lên, sức khỏe và giáo dục đang được cải thiện. Chúng ta đón chào những thành tựu này, nhưng đồng thời cũng cần nhìn phía trước, xem xét những thách thức mà chắc chắn các nhà hoạch định chính sách sẽ phải đối mặt. Sẽ giải quyết được thành công những thách thức này bằng cách xây dựng những chính sách sao cho có thể vừa khai thác được các lực lượng toàn cầu, đồng thời chèo lái để hướng chúng tới những triển vọng hơn là hiểm họa. Việc xây dựng những chính sách như vậy đòi hỏi phải có tầm

UNOFFICIAL TRANSLATION

nhìn rõ ràng về mục tiêu của chính sách phát triển, rút ra bài học từ thành công cũng như thất bại trước đây, và từ lý thuyết kinh tế và phân tích thống kê đã được tích lũy trong quãng thời gian dài.

Thực tế cho thấy, một số khuyến nghị từ lý thuyết kinh tế học truyền thống đã không còn phù hợp. Các nhà hoạch định chính sách giờ đây không thể chỉ dựa vào những chỉ dẫn về chính sách đơn giản như phải luôn để mắt tới cân đối tài khóa, phải dùng chính sách tiền tệ để kiểm soát lạm phát, phải bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, còn hãy để thị trường giải quyết những vấn đề còn lại. Giả sử quan điểm này sẽ thúc đẩy tăng trưởng thì liệu điều này có thấm thấu tới người nghèo hay không lại không phải là một tiền đề được bảo đảm. Quả thực, chúng ta đang lâm vào tình trạng khó xử hiện nay bởi sự quá trung thành với một số lời khuyên trước đây.

Tuyên bố này không vẽ ra một khung chính sách mà nhằm đưa ra những nguyên tắc mà chúng tôi hy vọng có thể giúp cho việc hình thành các chính sách cấp quốc gia, thúc đẩy thảo luận toàn cầu và xây dựng các chính sách đa phương. Những nguyên tắc này đang ngày càng cần thiết trong một thế giới toàn cầu hóa và thay đổi ngày nay.

2 Tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) bản thân nó không phải là cái kết cần đạt.

Chúng tôi tin rằng, việc thúc đẩy tăng trưởng GDP là cần thiết, song đó không phải là cái kết cần đạt mà đó chỉ là cái tạo ra nguồn lực cần thiết để đạt được hàng loạt các mục tiêu của xã hội, trong đó có việc cải thiện sức khỏe, giáo dục, việc làm, an sinh, và tiêu dùng. Sự thịnh vượng của mỗi cá nhân mang tính đa chiều và do vậy, chính sách phải hướng tới sự cải thiện tất cả các khía cạnh được xã hội công nhận, chứ không chỉ là thu nhập. Chẳng hạn, cần cung cấp dinh dưỡng tốt hơn cho tất cả trẻ em ở tuổi trước khi đến trường và phải bảo đảm mọi người có các điều kiện y tế cơ bản, và cần nhận thức rằng những điều này phải được thực hiện tốt trong khả năng và phạm vi có thể. Nếu như không có các chính sách đúng đắn, tăng trưởng GDP có thể sẽ dẫn đến phải trả giá cho các khía cạnh khác như suy thoái môi trường và biến đổi khí hậu. Cũng cần nhớ rằng, tăng trưởng GDP không tự thân dẫn đến xóa bỏ những chuẩn mực về áp bức và thái độ phân biệt đối xử đối với những nhóm người yếu thế. Giải quyết những vấn đề này đòi hỏi phải có những can thiệp được cân nhắc cẩn trọng.

Chúng tôi thấy cần nhận thức rằng sẽ không có một đơn thuốc duy nhất phù hợp cho mọi nền kinh tế. Các nền văn hóa và bối cảnh xã hội là khác nhau, lịch sử các quốc gia cũng không giống nhau. Điều này dẫn đến những khát vọng khác nhau ở những xã hội khác nhau và nó sẽ xác định cái gì là đúng và cái gì là không đúng. Trong quá khứ, đã từng có khuynh hướng đề ra một khuôn mẫu chính sách đồng nhất (đã xây dựng ở các nước phát triển) cho mọi quốc gia. Tuy có những nguyên lý chung cho chính sách, nhưng chúng ta cũng cần lưu ý rằng nên dành chỗ cho sự đa dạng và đặc thù bối cảnh của chính sách.

UNOFFICIAL TRANSLATION

3 Phát triển phải bao trùm (inclusive)

Chúng tôi tin rằng chính sách phải giúp đảm bảo quá trình phát triển có tính bao trùm cả về xã hội và kinh tế, và không để các nhóm dân cư xác định theo giới tính, dân tộc hay theo các tiêu chí xã hội khác bị bỏ lại phía sau. Cần chú ý đặc biệt tới tình trạng cùng cực của hàng loạt khía cạnh phúc lợi và đặc biệt cần chú ý tới những người đang đồng thời thiếu nhiều khía cạnh. Nhưng, chú trọng tới nhóm cùng cực vẫn chưa đủ. Sự khác biệt giữa người giàu và người nghèo, giữa những nhóm xã hội chủ yếu cũng hết sức quan trọng. Tình trạng gia tăng bất bình đẳng về thu nhập và phúc lợi trong những thập kỉ qua và tăng nhanh bất bình đẳng về cơ hội tiếp cận các dịch vụ cơ bản như y tế, giáo dục đã được quan sát thấy là không thể chấp nhận xét về mặt đạo lí, nó làm xói mòn quan hệ xã hội và làm cho bất bình đẳng càng thêm trầm trọng. Bất bình đẳng có thể lấy đi tiếng nói của người nghèo và do đó làm suy yếu nền dân chủ. Trao quyền cho phụ nữ và những nhóm người bị phân biệt đối xử do lịch sử để lại cần được ưu tiên không chỉ vì họ được quyền như vậy mà còn vì điều này sẽ là cơ sở tốt cho hiệu quả kinh tế. Khi xảy ra biến động chính trị và xung đột xã hội, sẽ không thể có phát triển; và nơi nào chính sách phát triển không bao trùm thì đó sẽ là ngòi nổ cho các cuộc xung đột xã hội. Tựu chung lại, phát triển có tính bao trùm sẽ là mô hình phát triển bền vững duy nhất về xã hội và kinh tế.

4 Bền vững về môi trường là yêu cầu/đòi hỏi, không phải là sự lựa chọn.

Chúng tôi tin rằng, mặc dù sẽ được xem xét và thực hiện khác nhau tùy theo mỗi nước và bối cảnh từng khu vực song hoạch định chính sách phát triển sẽ phải đặt bền vững về môi trường là một mục tiêu trung tâm. Điều này trực tiếp liên quan tới vấn đề suy thoái môi trường, khi tăng trưởng thu nhập chỉ có thể là một chỉ số sai lệch về phúc lợi và sự tiến bộ. Hơn nữa, cạnh tranh giữa nguồn tài nguyên và di trú liên quan tới môi trường có thể dẫn đến bất ổn và xung đột và từ đó làm giảm sự phát triển. Ở cấp độ toàn cầu, biến đổi khí hậu là mối đe dọa lâu dài đối với sự sống của hành tinh, đồng thời cũng là mối đe dọa về ngắn và trung hạn đối với sinh kế, nông nghiệp và môi trường sống tại nhiều nước. Cần kiên trì những nỗ lực giảm thiểu, trước hết ở cấp độ toàn cầu, trong khi đó cần tích cực can thiệp và hỗ trợ bằng các chính sách thích ứng ở cấp độ quốc gia và địa phương. Không thể giải quyết được những vấn đề này bằng kinh tế thị trường. Cần có những can thiệp về luật lệ của chính phủ và ở mức độ nhất định, sự phối hợp chính sách đa quốc gia.

5 Cần cân bằng giữa Thị trường, Nhà nước và Cộng đồng

Với các mục tiêu này và trước những thách thức toàn cầu mà cộng đồng thế giới đang đối mặt, chính sách phát triển phải cân bằng một cách đúng đắn giữa thị trường, nhà nước và cộng đồng. Cần nhận thức rằng bản thân thị trường cũng là thể chế xã hội, nên cần một khung khổ luật lệ hiệu quả để nó đem lại sự phân bổ nguồn lực hiệu quả về kinh tế. Nhưng, kể cả khi thị trường đem lại hiệu quả kinh tế thì về bản chất, thị trường không đem lại sự bao trùm và công bằng. Chúng ta nay đã biết rằng nạn đói tương ứng là hệ quả của kinh tế thị trường tự do. Xu hướng thị trường tự do không bị trói buộc trong một phần tư thế kỷ trước

UNOFFICIAL TRANSLATION

đã giải thích cho hàng loạt hậu quả, bao gồm khủng hoảng tài chính, tình trạng bất bình đẳng và thiếu bền vững mà giờ đây thế giới đang phải chung sống.

Nhận thức về những hạn chế của thị trường, chúng ta cần hiểu rằng bản thân chính phủ cũng phải hoạt động hiệu quả. Có nhiều cách mà các nước có thể làm ngoài thị trường – hay nói cách khác, Chính phủ các cấp và xã hội dân sự với nhiều hình thức như hợp tác xã, hiệp hội, và tổ chức phi chính phủ đều có thể đóng nhiều vai trò quan trọng. Chính phủ các quốc gia không nên đảm đương những việc mà thị trường hay cộng đồng sẽ làm tốt hơn. Thông thường, các thể chế này phải hoạt động cùng nhau theo cách thức bổ sung cho nhau. Có những trường hợp, thông qua hoạt động của các nhóm cộng đồng địa phương sẽ là cách tốt nhất đem lại hạnh phúc cho những người bản hàn nhất. Tuy vậy, chúng ta không thể không lưu tâm tới một thực tế là các thể chế cộng đồng địa phương, các tổ chức xã hội dân sự ở mọi cấp có vai trò quan trọng trong việc huy tri và phát huy sự gắn kết xã hội.

Chúng tôi nhắc lại rằng, Nhà nước có vai trò không thể thiếu trong việc đưa ra các luật chơi và hình thành khung luật lệ cho thị trường và cộng đồng vận hành và phát triển. Khi niềm tin và sự gắn kết xã hội càng lớn và có luật chơi tốt hơn thì kết quả sẽ giảm bất bình đẳng, đồng thời sẽ thúc đẩy tăng trưởng và đạt phúc lợi theo tất cả khía cạnh. Nhà nước cũng đóng vai trò không thể thiếu đối với những lĩnh vực mà thị trường không thể vận hành tốt được - rõ nhất là lĩnh vực tài chính, y tế và môi trường – và nơi cần bảo đảm sự bao trùm như trao quyền cho phụ nữ, bảo vệ những nhóm người dễ bị tổn thương và giải quyết vấn đề giàu có quá mức và bất bình đẳng thu nhập. Nhà nước cũng có vai trò hình thành chính sách công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ hiệu quả. Nhà nước phải ngăn chặn vòng luẩn quẩn của gia tăng bất bình đẳng, dẫn đến Nhà nước phải nắm giữ rồi buộc dẫn đến bất bình đẳng về xã hội, chính trị và kinh tế.

6 Bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô

Các khuyến nghị chính sách truyền thống đều chú trọng tới sự cần thiết phải giữ ổn định kinh tế vĩ mô. Các nền kinh tế giữ ổn định vĩ mô tốt hơn có thể đạt tăng trưởng cao hơn, đồng thời tăng thêm phúc lợi. Ổn định kinh tế vĩ mô đòi hỏi chính sách quản lý phải giữ cho nền kinh tế thăng bằng, chú ý tới những tác động dài hạn của các chính sách thực hiện hôm nay, đảm bảo ổn định tài khóa và tài chính đối ngoại. Các nước cần dùng giai đoạn tăng trưởng mạnh của mình để tích lũy nguồn tài khóa để khi cần có thể dùng tới như một liều thuốc. Mặc dù kỷ luật tài khóa dài hạn là cần thiết và kinh tế học truyền thống hoàn toàn đúng khi nhấn mạnh điều này, song các nhà hoạch định chính sách lại thường quá sùng bái liệu pháp cân đối ngân sách.

Cần nhận thức rằng, kích thích tài khóa và đầu tư công là những chính sách quan trọng để thoát khỏi bẫy trì trệ và chúng an toàn một khi tình trạng nợ được kiểm soát chặt chẽ và lạm phát - kết quả của chính sách tiền tệ - được kim hãm. Đầu tư công có vai trò quan trọng để xây dựng hạ tầng và công nghệ xanh, là những lĩnh vực khó hấp dẫn đầu tư tư nhân do phải chờ quá lâu mới thu được lợi ích trong tương lai. Hơn nữa, những giải pháp vĩ mô cần trọng có thể bổ sung cho chính sách tiền tệ để hạn chế hình thành các hiện tượng bong bóng, giảm bớt nguy cơ dịch chuyển vốn gây bất ổn định và tránh được tình trạng nợ nước ngoài quá mức.

7 Chú trọng tới tác động của công nghệ toàn cầu và bất bình đẳng

Một thách thức đặc biệt nổi lên trong hoạch định chính sách cùng với những tiến bộ công nghệ gần đây. Công nghệ mới đang kết nối thị trường lao động toàn cầu, tạo điều kiện cho người lao động tại các nước đang phát triển có thể làm việc cho thị trường và khách hàng toàn cầu mà không cần phải di chuyển hay di cư. Điều này tạo cơ hội mới cho người lao động, nhưng đồng thời cũng làm tăng bất bình đẳng trong các quốc gia. Đang có xu hướng tăng lên tại các nước phát triển gọi hiện tượng này là vấn đề của người lao động - đấu với - người lao động, hay đó là lợi ích của người lao động tại các nước phát triển chống lại lợi ích của người lao động tại các nước đang phát triển. Đây quả thật là đáng tiếc. Còn có điều mà người ta chưa nhận thấy là vấn đề của người lao động – đấu với – vốn. Tự động hóa, sự phát triển của người máy và quá trình toàn cầu hóa thị trường lao động không chỉ thay thế người lao động, nó còn lấy đi nguồn thu nhập của người lao động cho lợi nhuận của công ty và cho người chủ của máy móc. Đây là hậu quả cần phải quan tâm chứ không nên chuyển hiện tượng này thành cuộc đấu tranh toàn cầu của người lao động – với- người lao động.

Vấn đề này dẫn đến ba hàm ý chính sách. Thứ nhất, chúng ta cần đầu tư vào vốn con người và nâng cao kỹ năng để bổ sung cho công nghệ, từ đó làm tăng thu nhập người lao động cùng với nâng cấp công nghệ. Thứ hai, chúng ta cần có những công cụ mới để dịch chuyển thu nhập trong quốc gia. Sự suy giảm tỷ trọng của tiền lương trong GDP không nên được coi là hậu quả tất yếu của phát triển công nghệ. Chính phủ phải xây dựng hệ thống thuế và cơ chế chia sẻ lợi nhuận để phá vỡ sự đánh đồng này, và chính phủ phải hình thành luật chơi – chẳng hạn như thực hiện hiệu quả luật cạnh tranh và luật lao động - nhằm tăng quyền thỏa thuận của người lao động cũng như tăng tiếng nói của họ trong xã hội và trong công ty. Cuối cùng, điều này sẽ dẫn đến nhu cầu cần hoạch định chính sách đa quốc gia. Nó dẫn đến trách nhiệm của các thể chế đa phương trong việc thúc đẩy phối hợp hài hòa chính sách giữa các quốc gia và khuyến khích những chính sách xem xét đến lợi ích không chỉ của các nước giàu, các quốc gia công nghiệp hóa mà cả của những quốc gia mới nổi, là những nước thường bị lấy đi tiếng nói trong quá trình hoạch định chính sách quốc tế.

8 Vấn đề về các chuẩn mực và tư duy/quan niệm xã hội.

Kinh tế học truyền thống hầu như coi các chuẩn mực và tư duy/quan niệm xã hội ít có ảnh hưởng tới đời sống kinh tế. Thế nhưng, càng có nhiều nghiên cứu cho thấy không phải như vậy. Các giá trị cũng như văn hóa của chúng ta bản thân nó chẳng những rất quan trọng mà chúng còn tác động tới kết cách mà nền kinh tế vận hành. Một xã hội mà mọi người tin tưởng lẫn nhau sẽ vận hành tốt hơn là xã hội không bảo đảm điều đó. Với cùng một nhóm lựa chọn, nhưng khi chúng được thể hiện khác nhau, ví dụ, được thể hiện theo trình tự khác nhau hay với những phương án mặc định khác nhau, có thể khiến cho người ta có những lựa chọn khác nhau. Chính phủ cần khởi động áp dụng những hiểu biết thấu đáo và công cụ mới sâu sắc này để vận hành các chương trình và dịch vụ của mình hiệu quả hơn. Các công ty thuộc khu vực tư nhân từ lâu đã sử dụng và khai thác kiến thức về tâm lý con người và thị hiếu xã hội nhằm phục vụ cho lợi ích và lợi nhuận của họ. Nếu chính phủ muốn cung cấp dịch vụ giáo dục và y tế hiệu quả và thu thuế đầy đủ thì cần có ý thức lồng ghép sự hiểu biết của chúng ta về các chuẩn mực xã hội vào quá trình ra

UNOFFICIAL TRANSLATION

quyết định nhằm đạt mục tiêu chung. Các chuẩn mực và tư duy/quan niệm xã hội có thể đóng vai trò quan trọng kìm hãm tham nhũng. Đây là lĩnh vực mà tính đặc thù của bối cảnh quốc gia là hết sức quan trọng, bởi các chuẩn mực và quan niệm/tư duy xã hội là sản phẩm của quá trình lịch sử và đúc kết kinh nghiệm của từng xã hội.

9 Chính sách toàn cầu và trách nhiệm của cộng đồng quốc tế

Các lực lượng toàn cầu đang ngày càng có xu hướng định hình sự lựa chọn chính sách phát triển cho chính phủ các nước. Họ đưa ra những hạn chế và cơ hội, đồng thời cũng chính họ xác định các hành động cần thực hiện tại các nước. Chính sách tiền tệ tại các quốc gia có thu nhập cao đang tác động tới triển vọng của các luồng vốn tới các nước đang phát triển. Chính sách điều tiết về tài chính tại các nước giàu, mặc dù trước hết ảnh hưởng tới bản thân những nước này, nhưng cuối cùng cũng tác động tới các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển, như đã xảy ra từ dư âm của cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008. Chính sách và luật lệ về thiên đường thuế ảnh hưởng tới tất cả các nước, đặc biệt là những nước thu nhập thấp về khả năng tăng nguồn thu để tài trợ cho các chính sách phát triển bao trùm và bền vững của họ. Chính sách thương mại của nước này có ảnh hưởng tới triển vọng xuất khẩu của các nước khác. Chính sách với người di cư tại các nước thu nhập cao có ảnh hưởng tới khả năng người dân các nước thu nhập thấp có điều kiện tốt hơn thông qua chuyển tiền và chuyển giao kiến thức, giúp đỡ sự phát triển tại quê hương họ. Với những vấn đề như vậy và trong thế giới hôm nay, một nước có thể gây tác động phụ tới các nước khác. Do vậy, tất cả các nước cần có trách nhiệm xem xét và tạo cơ hội phát triển cho những người dân bị tước đoạt cơ hội này nhất trên thế giới.

Những thỏa thuận và thể chế kết nối nhiều quốc gia đóng vai trò quyết định trong giải quyết những vấn đề bức bách nhất của thời đại chúng ta. Song, những thỏa thuận và thể chế như vậy lại dường như rất khó hình thành và duy trì. Tuy Thỏa thuận Paris là một khởi đầu tốt, song thế giới vẫn đang chờ đợi việc thực thi những cam kết về giảm ô nhiễm của tất cả các nước và cam kết về vốn tài trợ của các nước thu nhập cao cho những nỗ lực đối với biến đổi khí hậu, cả giảm nhẹ và thích ứng, của các nước thu nhập thấp. Những năm gần đây cho thấy có sự giảm sút hỗ trợ phát triển từ nguồn vốn truyền thống, và đang có thêm các thể chế phát triển song phương và đa phương mới nhưng lại không đề cập tới mục tiêu đã bị thoái thác là dành 0,7% cho hỗ trợ phát triển chính thức đã được cộng đồng thế giới thỏa thuận trước đây vài thập kỷ. Cộng đồng quốc tế cần có trách nhiệm đảm bảo sự hỗ trợ được đưa tới các nước đang phát triển và tới những nhóm người bên lề tại đó, và các nước đang phát triển cần có sự thể hiện rõ hơn trong cơ cấu quản lý của các thể chế quốc tế. Có như vậy mới bảo đảm các hiệp định và công ước quốc tế chú ý tới nhu cầu của các nước đang phát triển.

10 Nhìn ra phía trước

Nếu các nước theo đuổi chính sách cân bằng giữa thị trường, nhà nước và cộng đồng một cách thực tế để xem xét những thách thức về phát triển và nếu cộng đồng quốc tế cùng nhau giảm những hạn chế của các lực lượng toàn cầu và tận dụng những cơ hội mới có thể thì sự tiến bộ công nghệ mà thế giới đang trải

UNOFFICIAL TRANSLATION

qua sẽ đem lại những tiến bộ thịnh vượng cho tất cả mọi người, kể cả những người bị tước đoạt nhiều nhất. Chúng ta có thể đạt tới một thế giới có sự chia sẻ thịnh vượng. Thành tựu cũng như thất bại trước đây đã cho chúng ta thấy một loạt những nguyên tắc mà các chính sách cần được hình thành ở cấp quốc gia và toàn cầu. Đã đến lúc cần áp dụng những nguyên tắc này một cách có hệ thống để xây dựng chính sách phát triển kinh tế./.